

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa
Chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp của Hội đồng nghiệm thu Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Ngoại khoa của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa”, gồm 60 quy trình kỹ thuật.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Ngoại khoa, chuyên khoa Phẫu thuật Tiêu hóa phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c);
- Các Thủ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Tiến

DANH SÁCH 25 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH KỸ THUẬT NGOẠI KHOA
CHUYÊN KHOA PHẪU THUẬT TIÊU HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
1.	Mở ngực thăm dò
2.	Mở ngực thăm dò, sinh thiết
3.	Đưa thực quản ra ngoài
4.	Dẫn lưu áp xe thực quản, trung thất
5.	Khâu lỗ thủng hoặc vết thương thực quản
6.	Lấy dị vật thực quản đường cổ
7.	Lấy dị vật thực quản đường ngực
8.	Lấy dị vật thực quản đường bụng
9.	Cắt thực quản, tạo hình thực quản bằng dạ dày đường bụng, ngực, cổ
10.	Cắt thực quản, tạo hình thực quản bằng dạ dày không mổ ngực
11.	Đóng rò thực quản
12.	Đóng lỗ rò thực quản – khí quản
13.	Cắt túi thừa thực quản cổ
14.	Cắt túi thừa thực quản ngực
15.	Cắt đoạn thực quản, dẫn lưu hai đầu ra ngoài
16.	Cắt nối thực quản
17.	Tạo hình thực quản bằng dạ dày không cắt thực quản
18.	Phẫu thuật điều trị thực quản đôi
19.	Phẫu thuật điều trị teo thực quản
20.	Nạo vết hạch trung thất
21.	Nạo vết hạch cổ
22.	Tạo van chống trào ngược dạ dày – thực quản
23.	Lấy dị vật thực quản đường ngực
24.	Lấy dị vật thực quản đường bụng
25.	Lấy dị vật thực quản đường cổ
26.	Mở bụng thăm dò
27.	Mở bụng thăm dò, sinh thiết
28.	Nổi vị tràng
29.	Cắt dạ dày hình chêm
30.	Cắt đoạn dạ dày
31.	Cắt đoạn dạ dày và mạc nối lớn
32.	Cắt toàn bộ dạ dày
33.	Cắt lại dạ dày
34.	Nạo vết hạch D1
35.	Nạo vết hạch D2

36.	Nạo vết hạch D3
37.	Nạo vết hạch D4
38.	Khâu lỗ thủng dạ dày tá tràng
39.	Phẫu thuật Newmann
40.	Khâu cầm máu ổ loét dạ dày
41.	Cắt thần kinh X toàn bộ
42.	Cắt thần kinh X chọn lọc
43.	Cắt thần kinh X siêu chọn lọc
44.	Cắt tá tràng bảo tồn đầu tụy
45.	Khâu vùi túi thừa tá tràng
46.	Cắt túi thừa tá tràng
47.	Cắt bóng Vater và tạo hình ống mật chủ, ống Wirsung qua đường mở D2 tá tràng
48.	Phẫu thuật đóng rò trực tràng - niệu đạo
49.	Phẫu thuật đóng rò trực tràng - niệu quản
50.	Phẫu thuật cắt u, polype trực tràng đường hậu môn
51.	Khâu nối cơ thắt hậu môn
52.	Lấy dị vật trực tràng
53.	Cắt toàn bộ mạc treo trực tràng
54.	Khâu lỗ thủng, vết thương trực tràng
55.	Làm hậu môn nhân tạo
56.	Phẫu thuật điều trị bệnh Rectocele
57.	Phẫu thuật điều trị rò trực tràng - tầng sinh môn
58.	Phẫu thuật điều trị rò trực tràng - tiểu khung
59.	Phẫu thuật điều trị táo bón do rối loạn cơ thắt cơ mu - trực tràng
60.	Phẫu thuật cắt da thừa cạnh hậu môn

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Viết Tiến